

Saigon, 01/11/89

Kính gửi: Bà KHUÊ MINH THO
Hội Gia đình tù nhân Chính trị Việt Nam
P.O. Box 5435 Arlington VA. 22205-0635
USA.

Kính thưa Bà,

Tôi được biết tên Bà và Hội Gia đình tù nhân Chính trị Việt Nam qua làn sóng của Đài Tiếng nói Hoa Kỳ. Tôi vô cùng cảm động khi được nghe Bà phát biểu. Chính vì lẽ đó, tôi viết thư này kính gửi đến Bà và quý Hội tình cảm chân thành của chúng tôi tại quê nhà, đồng thời kính xin Bà và quý Hội giúp đỡ cho gia đình tôi một việc như sau:

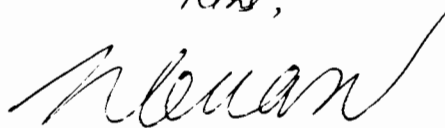
Nguyên trước ngày 30/4/1975, cha ruột tôi tên là Trần Mậu chánh ra khu quân sự Sơn an, quận Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Sau năm 1974, cha tôi là Phó Chủ tịch Quận bộ Phong trào Cách mạng Quốc gia Việt Nam Quận Sơn Tịnh, rồi sau đó chuyển làm Công chức cho đến năm 1975.

Sau 30.4.1975, cha tôi bị bắt đi học Tập cải tạo và bị giết chết rất dã man tại Sơn Mỹ, Sơn Tịnh tỉnh Quảng Ngãi. Tên họ Gia đình tôi luôn bị đe dọa, vô cùng khủng hoảng. Tôi vào Saigon xin ở cùng, nhưng gặp phải nhiều khó khăn!

Nay được biết chính phủ Hoa Kỳ đã và đang cứu xét cho định cư một số người Việt Nam vì lý do nhân đạo, trong đó có trường hợp như số phận của gia đình tôi. Vì thế, tôi kính thư này xin Bà và quý Hội nếu có giúp đỡ, can thiệp cũng như hướng dẫn cho gia đình tôi đến làm thủ tục xin định cư tại Hoa Kỳ.

Gia đình tôi rất mong và mong muốn được Bà và quý Hội phúc đáp. Tôi xin kết hợp gửi đến Bà và quý Hội lòng biết ơn chân thành của chúng tôi.

Kính,



Trần Minh Luân,

Hội Gia đình Kèm:

- Đền xin xác nhận cha bị giết chết.
- Bản sao giấy chứng nhận họ khẩu.
- Bản sao giấy CMND (1 người)
- Bản sao giấy khai sinh (4 người)
- QĐ. lý hôn.
- Ảnh 4x6 (4 người)

Địa chỉ: 95 1/3 Huỳnh Văn Bôn F.17
Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 1989

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: - BCH Công an Huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
- BCH Công an xã Tịnh an, Huyện Sơn Tịnh Q/Ngãi

Tôi tên: Trần Minh Quân, sinh năm 1941, giấy CMND số 022463032 do Sở Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 14/4/1987.

Nguyên quán xã Tịnh an, Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, hiện thường trú tại nhà số 95/3, Huỳnh Văn Bánh, phường 17 quận Phú Nhuận TP Hồ Chí Minh do giấy chứng nhận thường trú số 900389/CN Công an quân phủ Nhuận TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/11/1981.

Kính xin quý cấp xác nhận cho tôi một việc như sau:

Nguyên trước đây, cha ruột tôi tên Trần Mậu, nguyên và trú quán xã Tịnh an, huyện Sơn Tịnh tỉnh Quảng Ngãi đã làm việc trong cơ cấu chính quyền Sài Gòn.

Sau ngày giải phóng năm 1975 cha ruột tôi bị bắt giết chết.

Để có cơ sở làm thủ tục di định cư tại Hoa Kỳ xét theo diện H.O.

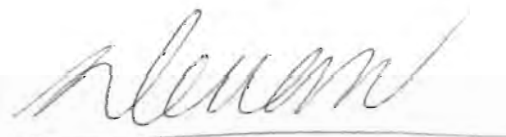
Tôi kính đơn này xin BCH Công an huyện và Công an xã xác nhận "cha ruột tôi đã bị giết chết sau khi giải phóng".

Tôi thành thật cảm ơn quý cấp.

Kính đơn

Xác nhận của UB.CA xã Tịnh an:

Bà Trần Mậu Cha ruột của ông Trần Minh Quân, 1954-1975 làm cho chủ' họ cũ, 1975 bị bắt đưa đi cải tạo và xử tử.



Trần Minh Quân

Xác nhận của CA huyện Sơn Tịnh:

Ông Trần Mậu - Trước năm 1975 tham gia chấp quyền vùng 4 làm Tay Sỏi đầu lưc cho Đ. Quốc Kỳ. Chống lại Chính Mạng. Sau giải phóng năm 1975 bị chấp quyền. Bị bắt và xử tử.

Số Tệp lý 27.11-89



NHAN 27/11/89
THỦ TIỀN
GEO



Thượng úy Nguyễn Văn Dũng

Số: HH58

CHỨNG MINH GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND, Phường 17.

Ngày 8 tháng 12 năm 1989

UBND Phường 17

TP. Hồ Chí Minh



Nguyễn Văn Nữa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 072463032

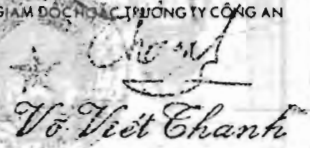
Họ tên: TRẦN MINH QUÂN

Sinh ngày: 1941

Nguyên quán: Sơn Tịnh,
Nghĩa Bình.

Nơi thường trú: 95/3 Huỳnh-Văn-
Bánh, P/N, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo chấm c, 2,5cm trên trước đầu ngón tay trái.	
NGÓN TRỎ TRÁI NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày: 11 tháng 11 năm 1987 GIÁM ĐỐC HẠC TRƯỜNG TỶ CÔNG AN  Võ Việt Chanh	



THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :	Chứng nhận đã chuyển đến ở :
Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 000398 CN

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN NGỌC ANH
 Ấp, ngõ, số nhà : 35/3
 Thị trấn, đường phố : NGUYỄN HUYNH ĐỨC
 Xã, phường : 17 (Huyện Bán Bành)
 Huyện, quận : Phú Nhuận

Ngày 18 tháng 11 năm 1981
 Trưởng công an : QUANG PHU NHƯ
 (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3 :

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐK NK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Phạm Văn Ngọc	Phụ hồ	Nữ	26.2.1958	090203032		15.12.1978		
02	Đỗ Văn Ngọc	Phụ hồ	Nam	15.6.1976			15.12.1978		
03	Phạm Văn Ngọc	Phụ hồ	Nam	18.5.1978			06.6.1978		
04	Phạm Văn Ngọc	Phụ hồ	Nam	18.5.1978			06.6.1978		
5	Trần Văn Ngọc	Phụ hồ	Nam	1949	02453032		7.5.1985		

CHÓNG HẠNH TẠO X-BAI CHINH
XUẤT LƯU HÀNH 17.

Ngày 8 tháng 12 năm 1985

THE END, P. 17



James M. Smith

Nghề nghiệp và
nơi làm việc

Ngày tháng năm
dâng kỷ nhân
khẩu thưng trù

Ngày tháng năm và
nơi chuyển đi

Tên cán bộ
ĐKKK

2

20

6

10

15.12.1974

15. 12. 1977

26.6.1978

7.5.1985

20

ỦY BAN NHÂN DÂN

Kā phưōng Trần An

Huyện, Quận Sơn Trĩ

Tỉnh, Thành phố Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số.....

Quyền.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên TRẦN MINH QUÂN Nam hay Nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 1961

(Một ngàn chín trăm sáu mươi mốt)

Nơi sinh Xã Sơn Trà Mỹ, Xã Sơn Trĩ, huyện Sơn Trĩ, tỉnh Quảng Ngãi

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Bà Chi Qua</u>	<u>Trần Mậu</u>
Tuổi	<u>68</u>	<u>69</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi thường trú	<u>Sơn Trĩ Sơn Trĩ Quảng Ngãi</u>	<u>Sơn Trĩ Sơn Trĩ Quảng Ngãi</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Bà Chi Qua, 68 tuổi, Sơn Trĩ Sơn Trĩ Quảng Ngãi

Đăng ký ngày..... tháng..... năm 19.....

Người đứng khai ký
(ký tên)

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Bà Chi Qua

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày..... tháng..... năm 19.....

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN ĐÓNG DẤU



Trần Văn Công

Trần Văn Công

Trần Văn Công

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Xã, phường 17 Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc
Huyện, Quận Phước Ninh
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu TP/HT 3
Số 135
Quyển số 01/79



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên TRẦN MINH NGỌC VU Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày bốn, tháng sáu, năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu 1976
Nơi sinh Ban Dân Y Xã An Nhơn Quận Gò Vấp
Dân tộc -- Quốc tịch --

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN NGỌC ANH</u>	<u>TRẦN MINH QUÂN</u>
Tuổi	<u>1956</u>	<u>1941</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Công nhân Thảm Len</u>	<u>Giáo Viên</u>
Nơi thường trú	<u>95/3 Nguyễn Huỳnh Đức Phường 17 Quận PN</u>	<u>Nghĩa Bình</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

TRẦN MINH QUÂN
Sơn Tịnh Nghĩa Bình

Đã đăng ký ngày 17 tháng 9 năm 19 1979
Người đứng khai ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy viên Thủ ký
Lữ Uy Quyền

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

7 tháng 12 năm 1989

T/M UBND QPN

ý tên đóng dấu, CHÁNH VĂN PHÒNG



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường 17
Huyện, Quận Phước Ninh
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 63
Quyền số 01/78



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên TRẦN MINH NGỌC VIỆT Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày mười tám, tháng năm, năm một ngàn chín trăm
bảy mươi tám 22/5/20
Nơi sinh Bệnh Viện Nhân Dân 01 Ng Truong Long Quận Bình Thạnh
Dân tộc -- Quốc tịch --

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN NGỌC ANH</u>	<u>TRẦN MINH QUÂN</u>
Tuổi	<u>1956</u>	<u>1941</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>nhân viên tham mưu</u>	<u>Giáo Viên Cấp 2</u>
Nơi thường trú	<u>95/3 Nguyễn Huệ Quận Bình Thạnh</u>	<u>Huyện Sơn Tịnh Tỉnh Nghĩa Bình</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

TRẦN KHÁC HUYỀN 1954
Huyện Sơn Tịnh Tỉnh Nghĩa Bình

Người đứng khai

Đăng ký ngày 6 tháng 6 năm 1978

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN QPH
Ủy Viên Thư Ký

Nguyễn Kim Tuyết

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

7 tháng 2 năm 1979

T/M UBND QPH

Ký tên, đóng dấu



CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Lê Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường 17
Huyện, Quận Phủ Nhượn
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 10
Quyền số 01/82



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên TRẦN MINH NGỌC VĨ Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày hai mươi tư, tháng tư, năm một ngàn chín trăm
tám mươi hai
Nơi sinh Bảo Sơn Quận Phú Nhuận
Dân tộc -- Quốc tịch --

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>NGUYỄN NGỌC ANH</u>	<u>TRẦN MINH QUÂN</u>
Tuổi	<u>1956</u>	<u>1941</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>95/3 Nguyễn Huỳnh Đức</u>	<u>Giáo Viên</u>
Nơi thường trú	<u>Phường 17 Quận PH</u>	<u>Nghĩa Bình</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai.

NGUYỄN NGỌC ANH

95/3 Nguyễn Huỳnh Đức Phường 17 PH

Người đứng khai

Đăng ký ngày 21 tháng 5 năm 19 1982

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
ỦY Viên Thủ Ký

QPN

Nguyễn Hiếu Trung

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

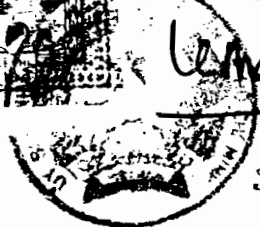
21 tháng 5 năm 1989

T/M UBND

QPN

Ký tên, đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Hiếu Trung

FROM: Trần Minh Quân
95/1 Huỳnh Văn Bơ
phố 3 tháng 4 TP Hồ Chí Minh
VIET-NAVY
PAR AVION



VIE NAM
11590
BUU CHINH
SM

JAN 6 1990

TO: Bà KHUOC MINH THO
P.O. Box 5435 Arlington VA 22205-0635



USA



Trần Minh Quân

Trần Minh Ngọc Vũ



TRÍCH SAO QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN

Tại quyết định số 154/TL ngày 4.10.1988 của Tòa Án Nhân Dân Quận Phú Nhuận đã xét việc thuận tình ly hôn giữa :

- Một bên là: Ông TRẦN MINH QUÂN - 47 tuổi - Nghề nghiệp: nhiếp ảnh - Trú tại 95/3 Huỳnh Văn Bánh phường 17 Phú Nhuận
- Bên kia là: Bà NGUYỄN NGỌC ANH - 32 tuổi - Nghề nghiệp: buôn bán - trú cùng địa chỉ.

Căn cứ vào điều 40, 42, 44 và 45 luật hôn nhân gia đình VN công bố ngày 3.1987.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

QUYẾT ĐỊNH.

- Về quan hệ vợ chồng : công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông TRẦN MINH QUÂN và bà NGUYỄN NGỌC ANH.

- Về con chung có 3 trẻ TRẦN MINH NGỌC VŨ - 1976 , TRẦN MINH NGỌC VIỆT - 1978 , và TRẦN MINH NGỌC VĨ - 1982. Hai bên thỏa thuận :

- Bà ANH trực tiếp/chăm sóc và giáo dục trẻ VĨ đến trưởng thành
- Ông QUÂN trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ VŨ và VIỆT đến trưởng thành.

- Bà ANH tự nguyện phụ cấp nuôi hai trẻ hàng tháng tiền tương đương 20kg gạo theo thời giá, tiền thi hành tại nhà vào ngày 30 hàng tháng kể từ tháng 10/88 cho đến khi trẻ 18 tuổi. Con chung hai bên đều có nghĩa vụ thăm nom chăm sóc và giáo dục không bên nào được ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc góp phần phí tổn nuôi nấng con chung.

- Về tài sản chung hai bên thỏa thuận như sau :

- Ông QUÂN thuộc quyền sở hữu 1 xe mobylette và toàn bộ máy chụp ảnh.
- Bà ANH thuộc quyền sở hữu 1 căn nhà số 95/3 Huỳnh Văn Bánh phường 17 Phú Nhuận, 1 tủ lạnh 120 lít hiệu Toshiba, 1 tivi màu hiệu Thom son, 1 quạt bàn hiệu Sanyo 1 quạt trần hiệu Masinhan, 1 bộ salon nệm Simili, 1 tủ Buffe formica có kính 1 tủ kiong formica, 1 bàn phản có gương soi, 1 bàn ủi, 1 xe honda biển số KB 0108, 1 bộ bàn ăn Formica 4 ghế 1 máy cassette hiệu Panasonic,

Ấn phí dân sự sơ thẩm 3.000đ hai bên cùng chịu

Quyết định này có giá trị như 1 bản án sơ thẩm, hai bên đương sự có hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày Tòa ra quyết định./.

THẨM PHÁN (đã ký)

HUYỀNH NGỌC TUYẾT

Trích Sao Bản Chính

/)/ ngày 4 tháng 10 năm 1988
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN.

Ngày 14-11-1988

TAND-Q-Phủ Nhuận

THẨM PHÁN



HuyềnH Ngọc Tuyết



HuyềnH Ngọc Tuyết